TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HSST
Ngày: 07-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN TP. ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Công Hoan**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Mai Văn Ba**, ông **Huỳnh Bá Tiến**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Hoàng** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tham gia phiên toà: Bà **Đặng Thị Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP ., xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2024/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 113/2024/HSST-QĐ ngày 11/12/2024, đối với các bị cáo:

1. TẠ HỮU L – Sinh ngày 15/9/2003 - Tại tỉnh Kon Tum; nơi ĐKNKTT: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum; Chỗ ở: Kiệt H đường L, phường A, quận S, TP Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Đình L, bà Trần Thị Kim H; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 27/6/2024 – Có mặt tại phiên tòa.

2. TRẦN QUỐC T – Sinh ngày 30/01/2001 – Tại tỉnh Hà Tĩnh, nơi ĐKNKTT: Khối 10, TT Nghèn, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc Đ và bà Hồ Thị H1; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 27/6/2024 – Có mặt tại phiên tòa.

3. NGUYỄN TIẾN T1 - Sinh ngày 15/12/1999 – Tại TP Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT: Tổ A, phường T, quận T, TP Đà Nẵng; Chỗ ở: Số D, đường T, phường X, quận T, TP Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 12/12;

dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến H2, bà Trần Thị Ú; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 27/6/2024 – Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến T1: Luật sư **Hà Đồng T2** – Văn Phòng Luật Sư Đ – Thuộc Đoàn Luật sư T4 – Luật sư T2 có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Phan Văn H3** – SN: 04/4/2003.
Địa chỉ: K, TT Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tỉnh

2. Ông **Võ Tấn K** – SN: 10/10/2002.
Địa chỉ: Thông 3, xã Tiên Hiệp, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.
Chỗ ở: 51 Lê Công Kiều,phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

3. Ông **Hồ Sỹ S** – SN: 10/6/2001
Địa chỉ: Thôn T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

4. Bà **Vũ Thị Mỹ L1** – SN: 1998
Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

5. Ông **Phạm Nguyễn Đình C** – SN: 28/02/1987
Địa chỉ: B M, phường H, quận H, TP Đà Nẵng.

(Tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 01 giờ 45 phút ngày 27/6/2024, tại phòng 306, khách sạn P, số A đường A, P.M, Q.N, TP.Đà Nẵng, Cơ quan CSĐT Công an quận N bắt quả tang Tạ Hữu L2, Trần Quốc T, Nguyễn Tiến T1 đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Phan Văn H3.

Tang vật thu giữ tại phòng 301:

- 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa; 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng;

- 01 gói ni long bên trong chứa tinh thể rắn, màu trắng. Niêm phong, ký hiệu L1;

- 01 loa Harman/Kardon, 01 đèn Laser Show System; 01 cặp da.

* Theo Kết luận giám định số 521 ngày 04/7/2024 của Phòng K1 Công an T5, kết luận: tinh thể rắn màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu L1 gửi giám định là ma túy loại Ketamine; khối lượng mẫu L1: 0,560 gam.

H4 lại đối tượng giám định: toàn bộ mẫu vật và bao gói mẫu được hoàn lại theo "Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định" ngày 28/6/2024.

Ngoài ra còn thu giữ của:

- Tạ Hữu L2: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu xám, gắn sim số 0335.158.516. Niêm phong ký hiệu L2.

- Trần Quốc T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 12 Pro Max, màu xanh, gắn sim số 0961.321.501. Niêm phong ký hiệu H1 .

- Nguyễn Tiến T1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, màu Gold, gắn sim số 0934.964.263. Niêm phong ký hiệu M1 .

- Võ Tấn K: số tiền 600.000 đồng .

* Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với L2, T, T1 và H3 đều cho kết quả dương tính với chất ma túy loại MDMA.

Qua điền tra xác định:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/6/2024, L2 sử dụng tài khoản Facebook "Tạ Lâm" liên hệ qua tài khoản Facebook tên "Dj Lil T3" của T để rủ T sử dụng ma túy thì T đồng ý. T liên hệ rủ thêm T1 cùng sử dụng ma túy tại chung cư của T1 (địa chỉ: số D đường T, P . X, Q . T, TP.Đà Nẵng) thì T1 đồng ý. Sau đó, L2 liên hệ qua ứng dụng Zalo cho 01 đối tượng tên Đ1 (không rõ lai lịch) hỏi mua 03 viên thuốc lắc và 01 gói ketamine thì Đ1 đồng ý bán với giá 4.200.000 đồng, hẹn giao dịch tại khu vực trước siêu thị K2 đường L, P . M, Q.N, TP.Đà Nẵng. Đ1 nói L2 chuyển tiền đến STK 108878754489 Ngân hàng V, mang tên Ho Sy S1 thì L2 đồng ý và chuyển tiền qua ứng dụng MoMo cho Đ1, đồng thời L2 gửi số điện thoại 0961.321.501 của T để Đen liên hệ giao ma túy. Sau đó, L2 nói T đến điểm hẹn để lấy ma túy rồi mang qua chung cư của T1 để cùng sử dụng thì Thông đồng ý.

Sau khi nhận ma túy, T đem đến chung cư thì gặp L2 và T1. L2 đề nghị thuê khách sạn để sử dụng ma túy vì nhận thấy chung cư không an toàn, dễ bị phát hiện thì T1 và Thông đồng ý nên L2 đặt thuê phòng 306 khách sạn P và liên hệ cho 01 đối tượng (không rõ lai lịch) thuê một bộ loa, đèn với giá 600.000 đồng, hẹn giao đến phòng 306 của khách sạn P. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 27/5/2024, H3 về chung cư (H3 ở cùng với T1) nên T1 rủ H3 cùng sử dụng ma túy thì Hòa đồng Ý. Sau đó, L2, T, T1 và H3 đi grab đến phòng 306 của khách sạn P. Tại đây, T lấy ma túy gồm 03 viên thuốc lắc và 01 gói ketamine và T1 lấy 01 đĩa sứ màu trắng (do T1 bỏ vào cặp da mang từ chung cư đến) để trên bàn.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút cùng ngày, anh Võ Tấn K (SN: 2002; trú: thôn C, X.Tiên Hiệp, H . T, T.Quảng Nam) đến phòng 306 của khách sạn P giao loa, đèn cho L2. Sau đó, L2, T1, T và H3 sử dụng thuốc lắc (T, L2 mỗi người sử dụng 01 viên; T1 và H3 mỗi người sử dụng ½ viên). Tiếp đó, T lấy thẻ nhựa và tờ tiền 100.000 đồng của L2 quấn thành ống hút rồi cầm đĩa sứ và gói ketamine qua để trên giường nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan CSĐT Công an quận N phát hiện bắt quả tang như trên.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số: 110/CT-VKSNHS ngày 04/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn thì bị cáo Tạ Hữu L2, Trần Quốc T và Nguyễn Tiến T1 bị truy tố về tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Tạ Hữu L2** từ 07 năm, 06 tháng đến 08 năm, 06 tháng tù.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quốc T từ 07 năm đến 08 năm tù.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T1 từ 07 năm đến 08 năm tù.

*** Về vật chứng:**

Đối với mẫu giám định hoàn trả gồm: 01 bì giấy dán kín ký hiệu L1, bên trong có 01 gói ni lông chứa 0,355 gam mẫu ký hiệu L1 và toàn bộ bao gói hoàn trả; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa; 01 cặp da; sim số 0335.158.516; sim số 0961.321.501; sim số 0934.964.263 là công cụ, phương tiện phạm tội đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ; 01 loa Harman/Kardon, 01 đèn Laser Show System; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 12 Pro Max, màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, màu Gold và số tiền 600.000đ đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến T1 trình bày luận cứ bào chữa: Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo T1 được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữa nguyên quan điểm đề nghị về mức hình phạt.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì nên HĐXX không xem xét.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 27/6/2024, tại phòng 306, khách sạn P, địa chỉ: số A đường A, P . M, Q.N, TP.Đà Nẵng, Cơ quan CSĐT Công an quận N bắt quả tang Tạ Hữu L2, Trần Quốc T và Nguyễn Tiến T1 đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho L2, T, T1 và Phan Văn H3. Trong đó: L2 là người khởi xướng, rủ T, mua ma túy, thuê phòng, loa, đèn, cung cấp thẻ nhựa và tờ tiền mệnh giá 100.000đ để quấn ống hút; T rủ T1, đi lấy ma túy và quấn ống hút để cả nhóm sử dụng; T1 rủ H3 và cung cấp đĩa sứ để xào chẻ ma túy cho cả nhóm sử dụng.

Tang vật thu giữ của L2, T và T1 dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 0,560 gam ma túy loại Ketamine; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa màu xanh và 01 ống hút quấn bằng tiền mệnh giá 100.000đ.

[2] Xét tính chất vụ án, hành vi của các bị cáo thì thấy:

Các bị cáo là những người đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Lẽ ra, các bị cáo phải phấn đấu để trở thành công dân có ích cho gia đình và đóng góp cho xã hội. Nhưng các bị cáo đã không làm được điều đó mà thích tụ tập ăn chơi. Mặc dù các bị cáo đều biết việc tổ chức sử dụng ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý tổ chức sử dụng nên Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành S2 đã truy tố theo tội danh và đề nghị mức hình phạt như trên đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Do đó, phần đề nghị cho bị cáo Nguyễn Tiến T1 được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt của người bào chữa tại phiên tòa là thiếu căn cứ nên không được HĐXX chấp nhận.

[3] Xét vai trò và nhân thân của từng bị cáo thì thấy:

Bị cáo L2 là người khởi xướng, rủ T, bỏ tiền mua ma túy, thuê phòng, loa, đèn, cung cấp thẻ nhựa và tờ tiền mệnh giá 100.000đ để quấn ống hút để cùng T và T1 tổ chức ma túy cho nhiều người cùng sử dụng. Do đó cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đen trong toàn xã hội.

Đối với bị cáo Trần Quốc T và Nguyễn Tiến T1, các bị cáo là những người có tuổi đời lớn hơn bị cáo L2, nhưng khi nghe bị cáo L2 rủ rê sử dụng ma túy thì các các bị cáo không can ngăn bạn mình không nên thực hiện hành vi vi phạm pháp luật mà còn hưởng ứng tích cực. Trong đó, vai trò của T là rủ T1, đi lấy ma túy và quấn ống hút; T1 rủ H3 và cung cấp đĩa sứ để xào chẻ ma túy cho cả nhóm sử dụng. Do đó cũng cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, đúng với mức độ hành vi của từng bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đen các đối tượng có hành vi tương tự.

Song xét thấy, trong quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; riêng bị cáo T1 có ông cố ngoại là người có công cách mạng nên cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với đối tượng tên Đ1 bán trái phép chất ma túy cho L2 và đối tượng cho L2 thuê loa đèn, hiện chưa xác định được lai lịch. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận N, TP . sẽ tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Đối với Vũ Thị Mỹ L1 là nhân viên lễ tân khách sạn P và Phạm Nguyễn Đình C là chủ khách sạn P, không biết việc L2, T và T1 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại khách sạn nên Cơ quan CSĐT Công an quận N, TP . không xử lý là có căn cứ.

Đối với Võ Tấn K có hành vi đi giao loa, đèn cho L2 giúp B (không rõ nhân thân lai lịch) và được B trả công 50.000đ, K không biết việc L2 thuê loa đèn để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; ông Hồ Sỹ S là chủ STK: 108878754489 Ngân hàng V khai nhận: Vào tháng 5/2023, S có mở tài khoản ngân hàng trên, sau đó cho 01 nam thanh niên tên H5 (không rõ lai lịch; là bạn quen biết ngoài xã hội) mượn sử dụng cho đến nay và không biết việc STK này có liên quan đến việc mua bán ma túy. Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với K và S đều cho kết quả âm tính với chất ma túy. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an quận N, TP . không có cơ sở xử lý đối với K và S là có căn cứ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Văn H3, Cơ quan CSĐT Công an quận N, TP . ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ nên HĐXX không đề cập đến.

[4] Về vật chứng:

- Đối với mẫu giám định hoàn trả gồm: 01 bì giấy dán kín ký hiệu L1, bên trong có 01 gói ni lông chứa 0,355 gam mẫu ký hiệu L1 và toàn bộ bao gói hoàn trả; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa; 01 cặp da; sim số 0335.158.516; sim số

0961.321.501; sim số 0934.964.263 là công cụ, phương tiện phạm tội xét thấy cần tuyên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ; 01 loa Harman/Kardon, 01 đèn Laser Show System; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 12 Pro Max, màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone, màu Gold và số tiền 600.000đ; xét thấy cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Các bị cáo Tạ Hữu L2, Trần Quốc T và Nguyễn Tiến T1 phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[1.1] Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Hữu L2 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/6/2024.

[1.2] Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc T 07 (bảy) năm, 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/6/2024.

[2.3] Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến T1 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/6/2024.

[2] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một bì thư màu trắng niêm phong ký hiệu L1 mẫu giám định hoàn trả Phòng K1 Công an T5, bên trong chứa 0,355 gam mẫu L1 và toàn bộ vó bao gói; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa; sim số 0335.158.516; sim số 0961.321.501; sim số 0934.964.263 **.**

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Đối với 01 loa Harman/Kardon, 01 đèn Laser Show System; 01 cặp da; 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu xám của Tạ Hữu L2, ký

hiệu L2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 12 Pro Max màu xanh của Trần Quốc T, ký hiệu H1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu Gold của Nguyễn Tiến T1, ký hiệu M1; số tiền 600.000 đồng của Võ Tấn K

(Tất cả vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án quận Ngũ Hành Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2024 và Lệnh thanh toán lập ngày 09/10/2024, tại Ngân hàng TMCP C1,chi nhánh quận N).

[3] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Tạ Hữu L2, Trần Quốc T và Nguyễn Tiến T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Riêng người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND quận NHS;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an quận NHS;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Trần Công Hoan